

cũng là những trang sử vàng của Đảng bộ xã Thanh Tâm, xã Liêm Sơn và lực lượng vũ trang huyện Thanh Liêm.

3. Sự hy sinh to lớn của các thế hệ cha, anh trong trận chống càn tại núi Chùa xã Thanh Tâm cũng như các trận đánh khác trên địa bàn huyện Thanh Liêm và tỉnh Hà Nam là tấm gương hào hùng giáo dục lòng tự hào, truyền thống đấu tranh bất khuất chống giặc ngoại xâm đối với Đảng bộ, quân và dân huyện Thanh Liêm, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Để thể hiện lòng thành kính và tri ân các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh trong trận chống càn bi hùng ngày 21/5/1954 tại núi Chùa xã Thanh Tâm. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, thời gian tới Ban Thường vụ Huyện uỷ tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Tập hợp toàn bộ các tư liệu về trận đánh, biên tập thành cuốn kỷ yếu có hệ thống, đề nghị các cơ quan chức năng thẩm định, bổ sung vào lịch sử Đảng bộ xã Thanh Tâm và lịch sử lực lượng vũ trang huyện Thanh Liêm.

2. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho các tầng lớp nhân dân trong huyện và tuyên truyền để đồng bào cả nước thấy rõ sự hy sinh to lớn của quân và dân ta trong trận chống càn bi hùng tại chiến trường đồng bằng Bắc Bộ mà trận chiến đấu ngày 21/5/1954 tại núi Chùa, xã Thanh Tâm là một trong những trận chống càn oanh liệt nhất trên địa bàn huyện và vùng đồng bằng Bắc Bộ.

3. Tiến hành khảo sát, quy hoạch, lập dự án thiết kế, thi công xây dựng khu tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tại núi Chùa, xã Thanh Tâm trong thời gian sớm nhất.

4. Ban tuyên truyền vận động, ủng hộ quyên góp kinh phí xây dựng nội dung, chương trình hoạt động kêu gọi các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, doanh nhân trong và ngoài tỉnh ủng hộ kinh phí xây dựng khu tưởng niệm.

5. Tiếp tục xác định danh tính, quy tập cất bốc các hài cốt liệt sỹ trong điều kiện cho phép. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa thân nhân các gia đình liệt sỹ và người có công với nước.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, Ban Thường vụ Huyện uỷ trân trọng đề nghị:

1. Đối với Bộ Quốc phòng, Bộ LĐTB&XH: Chỉ đạo các cơ quan chức năng, các đơn vị có liệt sỹ hy sinh trong trận chống càn ngày 21/5/1954 tại núi Chùa, xã Thanh Tâm xác minh danh sách các liệt sỹ để địa phương khắc tên các liệt sỹ vào danh bia được đầy đủ và chính xác nhất.

2. Đối với Báo Quân đội nhân dân và các cơ quan tuyên truyền tiếp tục giúp đỡ địa phương khai thác và làm rõ nguồn tư liệu về trận chống càn bi hùng ngày 21/5/1954 tại núi Chùa, giúp địa phương sớm triển khai và hoàn thành đề án khu tưởng niệm các liệt sỹ tại khu vực núi Chùa.

3. Trân trọng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, lãnh đạo UBND tỉnh tạo điều kiện để Ban chỉ đạo xây dựng khu tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ triển khai đồng bộ cho các sở, ban, ngành chức năng giúp địa phương thực hiện đúng tiến độ đã xác định để sớm xây dựng từng hạng mục công trình tại khu tưởng niệm.

4. Đối với Bộ CHQS tỉnh: Chúng tôi xin trân trọng đề nghị các đồng chí phối hợp với Sư đoàn 320 và Sư đoàn 325 giúp địa phương có thêm tư liệu lịch sử về truyền thống của đơn vị và những hiện vật, hình ảnh lịch sử để trưng bày tại khu tưởng niệm phục vụ khách thăm quan và giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ.

5. Đối với các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh: Chúng tôi trân trọng đề nghị cùng địa phương thể hiện tấm lòng tri ân sâu sắc nhất đối với các anh hùng liệt sỹ, giúp đỡ địa phương nguồn kinh phí để khu tưởng niệm sớm được xây dựng và hoàn thành trong dịp kỷ niệm 65 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9.

Thay mặt Thường trực Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện Thanh Liêm tôi xin trân trọng cảm ơn các quý vị đại biểu khách, các nhân chứng đã chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong trận đánh bi hùng ngày 21/5/1954 tại núi Chùa, xã Thanh Tâm đã quan tâm về dự và cung cấp thông tin cho địa phương. Xin cảm ơn và ghi nhận sự giúp đỡ nhiệt tình, trách nhiệm của các cơ quan thông

tấn, báo chí trong và ngoài quân đội. Cảm ơn các đồng chí phóng viên báo chí, phát thanh, truyền hình quân đội nhân dân, thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Nam đã về dự và đưa tin Hội nghị. Cảm ơn các cơ quan chức năng của huyện và cấp uỷ, chính quyền xã Thanh Tâm đã phối hợp giúp Huyện uỷ, UBND huyện thực hiện tốt buổi gặp mặt hôm nay.

PHẦN HAI

TRÍCH LƯỢC MỘT SỐ BÀI VIẾT
VỀ TRẬN CHIẾN ĐẤU CHỐNG CÀN
NGÀY 21/5/1954

I. BÁO QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

1- Số báo 17218, 17219, 17220 ra ngày 26, 27 và 28-03-2009.

- Trang Quốc phòng - An ninh

- Mục kỷ niệm 55 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7.5.1954 – 7.5.2009)

- Tên bài: “*Núi Chùa- kỷ ức, máu dào*” gồm 3 kỳ

- Của các tác giả: *Nguyễn Tuấn, Anh Thu, Phạm Quân.*

Đầu bài báo các tác giả cho biết: “Ngày 7.5.1954. lá cờ chiến thắng của bộ đội ta tung bay trên nóc hầm sớ chỉ huy Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, nhưng cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ chưa kết thúc. Tại đồng bằng Bắc Bộ - chiến trường kìm chân địch, “chia lửa” với Điện Biên, nhiều trận đánh vẫn diễn ra hết sức ác liệt. Trong một trận càn tại vùng núi xã Thanh Tâm (Thanh Liêm, Hà Nam), bị thua đau, quân Pháp điên cuồng tập trung máy bay, xe thiết giáp... đến đánh phá. Trưa 21.5.1954, hơn 100 cán bộ, chiến sĩ bộ đội chủ lực cùng du kích địa phương chiến đấu, bị trúng bom đã anh dũng hi sinh dưới chân núi Chùa. 55 năm sau sự kiện bi hùng đó, hố bom nơi các anh ngã xuống giờ vẫn còn là chứng tích, cùng bao kỷ ức, nỗi niềm tri ân của cấp ủy, chính quyền, nhân dân địa phương...”

Kỳ 1: Đi tìm tên đơn vị

Các tác giả khẳng định: Từ cụ già mái tóc bạc phơ đến các em nhỏ ở thôn Chanh Chè, xã Thanh Tâm đều biết và được nghe kể về sự kiện bi hùng trong trận chiến đấu ngoan cường của bộ đội ta đánh đuổi giặc Pháp tại vùng núi Chanh Chè cách đây tròn 55 năm. Hơn 100 cán bộ, chiến sĩ bị bom địch đánh trúng đội hình đã anh dũng hi sinh bên một khe suối dưới chân núi Chùa, trong trận chiến “*một mát, một còn*” với quân xâm lược.

Hơn nửa thế kỷ qua, vùng núi Chanh Chè, chùa Trà Châu, nghĩa trang liệt sĩ xã là nơi “*nâng giắc*” cho hàng trăm liệt sĩ chưa xác định được tên từ nhiều miền quê hi sinh trong các trận chiến đấu tại địa phương và cả những đồng chí còn nằm lại dưới lòng đất. Sự hi sinh của hơn 100 cán bộ, chiến sĩ dưới chân núi Chùa sau trận ném bom dữ dội của máy bay địch vẫn được các du kích quân, giờ đã ở tuổi tám mươi nhớ như in, kể lại rành rọt từng chi tiết. Nhưng ngặt nỗi, những chiến sĩ ấy thuộc đơn vị nào thì cán bộ và người dân địa phương đều không xác định được. Nghĩa trang liệt sĩ xã hiện có tổng cộng 214 ngôi mộ chưa xác định được tên. Hố bom - dấu tích đau thương xưa vẫn còn nguyên bên một khe sâu dưới chân núi Chùa...

Đầu tháng 3/2009, phóng viên Báo Quân đội nhân dân nhận được lá thư tâm huyết của cụ Bùi Xuân Miêng, 75 tuổi, cán bộ hưu trí, quê ở xã Thanh Tâm, huyện Thanh

Liêm, nguyên du kích xã đã cùng gần 20 cụ nguyên là du kích địa phương tham gia chiến đấu với bộ đội và trực tiếp chôn cất các cán bộ, chiến sĩ hi sinh. Bức thư có đoạn: “Giữa lúc bộ đội ta đánh mạnh vào Him Lam, Hồng Cúm, Mường Thanh... quân Pháp tăng cường các cuộc bao vây, càn quét ở vùng đồng bằng Bắc Bộ, hồng cứu vãn tình thế thất bại của chúng ở mặt trận Điện Biên Phủ. Ngay cả khi quân Pháp đã thất thủ tại Điện Biên, thì ở vùng đồng bằng Bắc Bộ chiến trường vẫn rất ác liệt. Sáng sớm ngày 21.5.1954 (tức 19.4 âm lịch) quân Pháp tập trung binh lực, xe lội nước, xe cóc các cỡ... từ bốt Cối đi càn quét, đánh phá dọc theo dãy núi đất huyện Thanh Liêm. Đến thôn Chanh Chè, xã Thanh Tâm, quân địch bất ngờ bị hoả lực của bộ đội ta ngăn chặn. Chúng tăng quân tiếp viện, đánh chiếm được đỉnh cao, rồi phát huy lợi thế trên bắn xuống, ngoài bắn vào. Suốt nửa ngày quân nhau với địch, quá trưa, bộ đội ta mới chiếm lại được điểm cao và tiếp tục truy kích địch. Để cứu nguy, chúng gọi quân tăng viện, điều máy bay đến ném bom vào khu vực đền và chùa Trà Châu. Hơn 100 cán bộ, chiến sĩ đã hi sinh tại một khe sâu dưới chân núi Chùa...”

Một thời gian sau, khi mưa to, nước từ trên núi dồn xuống, rất nhiều thi hài của các chiến sĩ theo dòng nước trôi ra ngoài. Du kích và nhân dân địa phương khẩn trương đưa thi hài các liệt sĩ đi chôn cất. 55 đã qua, đôi khi người dân nơi đây vẫn phát hiện hài cốt liệt sĩ còn nằm lại trong lòng đất. Cấp ủy, chính quyền, nhân dân

địa phương mong các cơ quan chức năng trở lại chiến trường xưa, phối hợp xác minh và có những việc làm tỏ rõ tấm lòng tri ân những người con đã hi sinh vì Tổ quốc... ”.

Những thông tin mà du kích Bùi Xuân Miêng cùng đồng đội biết được về hơn 100 chiến sĩ hi sinh sau trận bom dưới chân núi Chùa chỉ có vậy, không ai xác định được phiên hiệu đơn vị đã chiến đấu và có nhiều chiến sĩ hi sinh trên quê nhà. Chỉ có một thông tin mà các cụ phỏng đoán: Đó có thể là một đơn vị thuộc Đại đoàn 320 (tức Đại đoàn Đồng Bằng) được giao nhiệm vụ đánh địch, tìm chân chúng ở đồng bằng, góp phần vào chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Sau khi tìm hiểu kết nối các nguồn thông tin qua sách báo, tài liệu, tìm đến một số nhân chứng từng là cán bộ, chiến sĩ Đại đoàn 320, nhóm phóng viên còn tra cứu thông tin tại Thư viện Trung ương Quân đội, được tiếp cận với nhiều tư liệu về Đại đoàn 320 và các Trung đoàn trong đội hình chiến đấu của Đại đoàn, nhưng rất ít thông tin cụ thể về trận Chanh Chè. Tuy nhiên, những trận đánh của Đại đoàn 320 ở khu vực tỉnh Hà Nam thì rất nhiều, trong đó, hai đơn vị trực tiếp chiến đấu tại xã Thanh Tâm, khu vực Chanh Chè là Trung đoàn 64 và Trung đoàn 48 của Đại đoàn. Qua các nguồn thông tin, nhất là từ các nguồn nhân chứng như: Trung tướng Khuất Duy Tiến, nguyên Cục trưởng Cục Quân lực, nguyên chiến sĩ Đại đoàn 320 thời kỳ đó và là Sư đoàn trưởng, kiêm Chính uỷ



Anh Phạm Đức Gửi kể lại với phóng viên Báo Quân đội Nhân dân việc gia đình tìm thấy hài cốt liệt sĩ khi đào ao.



Các cựu du kích và nhân dân địa phương kể lại trận đánh năm xưa với phóng viên Báo Quân đội Nhân dân tại hố bom dưới chân núi Chùa.

Sư đoàn 320 sau này, hiện là Trưởng Ban liên lạc Sư đoàn 320, bác Nguyễn Văn Nhiên, em trai liệt sỹ Nguyễn Sắp Hy (còn có tên Nguyễn Trọng Lâm) là Đại đội trưởng Đại đội 737, Tiểu đoàn 884, Trung đoàn 48, Đại đoàn 320 hy sinh ngày 21.5.1954 tại Thanh Liêm, Hà Nam, Thiếu tướng Bùi Huy Bồng, nguyên Chính trị viên Tiểu đoàn 884 năm 1954. Các tác giả đi đến kết luận: “*Các đơn vị tham gia trận đánh bi hùng đó là Tiểu đoàn 884, Trung đoàn 48 và một số phân đội của Trung đoàn 64, Đại đoàn 320 (Đại đoàn Đồng bằng)*”.

Kỳ 2: Trận chiến bi hùng

Sau khi các tác giả trực tiếp về lại chiến trường xưa, được nghiên cứu cuốn “*Lịch sử xã Thanh Tâm*”, trực tiếp tìm hiểu các nhân chứng là các “*Lão du kích*”, các tác giả khẳng định:

“Chiều tối 21.5.1954, trên toàn bộ chiến trường xã Thanh Tâm mới tạm ngừng tiếng súng. Quân địch bị thiệt hại nặng nề, phải rút chạy về phía Cầu Sắt (huyện Bình Lục), để lại hàng trăm xác chết cùng nhiều vũ khí quân dụng, phương tiện chiến tranh... Ngay trong đêm, cấp ủy, chính quyền xã phân công và tổ chức lực lượng du kích, nhân dân tham gia giải quyết hậu quả; mai táng liệt sỹ, chôn xác lính ngự; khẩn trương đưa thương binh về căn cứ chăm sóc. Trận Chanh Chè là trận chiến đấu lớn nhất, trận cuối cùng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, diễn ra trên địa bàn toàn xã Thanh Tâm,

trong tình thế địch bị động, lúng túng, thua đau trên tuyến phòng tuyến sông Đáy, nguy cơ thất bại hoàn toàn đã hiện hữu. Do vậy, chúng cố dốc toàn lực mở các cuộc càn quét quy mô lớn, hòng tìm diệt bộ đội chủ lực của ta, gỡ thế thua trên chiến trường và trấn an tư tưởng hoang mang, dao động cao độ của binh lính nguy...”

“55 năm đã qua, các lão du kích vẫn không thể nào quên trận chiến đấu ác liệt nhất, quy mô lớn nhất trên địa bàn xã mà các cụ từng tham gia. Lực lượng của địch rất mạnh, chúng lại cay cú vì thua trận, nên hết sức hung hãn, tàn bạo. Bom đạn đã sát hại, vùi lấp hơn 100 anh bộ đội dưới khe sâu núi Chùa. Khi mưa to, nước trên núi dồn xuống, cuốn trôi đất đá, xác của anh em bộ đội mới theo dòng nước trôi ra ngoài và được du kích, nhân dân địa phương đưa đi mai táng. Cô Phạm Văn Trợ nói: “Trong chiến tranh, để giành chiến thắng, khó tránh khỏi hi sinh, mất mát. Sự hi sinh của các chiến sĩ nơi đây thực sự bi hùng. Các anh xứng đáng được tôn vinh trong lòng nhân dân”. Cụ kể: “Sau trận chiến đấu, tôi còn nhặt được khá nhiều dây thông tin của tổ đài liên lạc ở lưng chừng núi, bị bom địch đánh đứt, vương vãi khắp nơi”. Cụ Bùi Xuân Miêng cho biết, quá trình tìm kiếm, chôn cất thi hài các liệt sĩ, cụ nhặt được một đôi dép cao su của bộ đội và đi đôi dép này làm công nhân đường sắt mãi hơn 10 năm sau mới hỏng”.

“Cụ Bùi Ngọc Sách, 85 tuổi bù nhìn: Các lão du kích chúng tôi đứng dưới hố bom này kể lại sự kiện năm xưa,

có linh hồn các liệt sĩ chứng giám. Sau trận mưa lớn, thấy thi thể bộ đội trôi ra nhiều, lại hầu hết không còn nguyên vẹn, chúng tôi không ai cầm được nước mắt, bởi quang cảnh rất đau thương. Có xác chiến sĩ trôi xa hàng trăm mét. Du kích đưa anh em đi chôn cất tại các ngôi mộ tập thể ven làng. Thi thể các anh đã nằm lâu dưới đất, bị phân huỷ, chúng tôi chỉ kịp đào các hố rộng bằng nửa gian nhà, đặt thi hài bộ đội xuống rồi phủ đất lên. Rất nhiều cán bộ, chiến sĩ hi sinh, nên công việc phải tiến hành rất khẩn trương trong điều kiện mưa lũ. Ông Phạm Đức Hoàn xúc động: Phần lớn thi thể các chiến sĩ đều bị mất một vài bộ phận do bị bom phá. Hơn 20 anh em du kích cùng nhân dân làm việc ròng rã suốt ngày mới cơ bản hoàn thành công việc”.

Kỳ 3: Ước nguyện tri ân

Các tác giả cho biết: “Nghĩa trang xã Thanh Tâm là một trong những nghĩa trang cấp xã quy mô lớn ở miền Bắc và có rất nhiều phần mộ các liệt sĩ chưa xác định được tên. Điều ấy phần nào thấy sự khốc liệt mà bom đạn đã gây ra trên mảnh đất này”: “241 ngôi mộ liệt sĩ chưa xác định được tên chủ yếu là của các liệt sĩ hi sinh trong trận chiến đấu ngoan cường ngày 21.5.1954 ở nhiều thôn, xóm trên địa bàn xã Thanh Tâm, trong đó có hơn 100 chiến sĩ bị trúng bom dưới chân núi Chùa. Không ai biết các liệt sĩ tên gì, quê quán, gia đình ở đâu? Những câu hỏi ấy cứ day dứt trong cán bộ, người dân nơi đây, nhất

là với các du kích từng tham gia chiến đấu với bộ đội chủ lực và tự tay mai táng, chôn cất thi hài các liệt sĩ.

Bao năm qua, cụ Bùi Xuân Miêng và các lão du kích luôn đau đáu nỗi niềm: Rất nhiều chiến sĩ hi sinh trong trận đánh Chanh Chè đã được quy tập về nghĩa trang, nhưng không ai biết tên tuổi, quê quán và cả đơn vị của các anh. Cụ Phạm Đức Hoàn ước đoán, số thi hài liệt sĩ mà các cụ đưa đi chôn cất 55 năm trước khoảng hơn 100 người và đều không xác định được danh tính. Địa điểm chôn cất cách khe núi nơi các anh hi sinh chừng 500m. Sau này, các hài cốt được quy tập vào nghĩa trang liệt sĩ xã.

Nghĩa trang liệt sĩ xã Thanh Tâm những ngày rằm, ngày lễ, tết luôn âm khói hương, nhưng nỗi niềm day dứt về các liệt sĩ còn yên nghỉ trong lòng núi Chanh Chè không thể nguôi ngoai với cán bộ, người dân nơi đây. Một số gia đình ở Chanh Chè trong quá trình xây nhà, đào ao, trồng cây... đã tìm thấy những bộ phận hài cốt liệt sĩ còn sót lại. Anh Phạm Đức Gửi, 48 tuổi dẫn chúng tôi ra bờ ao, rồi lội hẳn ra chỗ anh từng phát hiện hài cốt liệt sĩ, cho biết: “Khu vực gia đình đang ở, trước đây từng là nơi chôn cất ban đầu các liệt sĩ, sau này địa phương đưa các anh quy tập vào nghĩa trang liệt sĩ. Cách đây ít lâu, khi đào ao, gia đình thấy một phần hài cốt còn sót lại. Ngoài một số bộ phận thi thể liệt sĩ như hai bàn tay, xương lồng ngực... còn có những hiện vật như lựu đạn, bút viết, bình tổng đựng nước, gương, lược, bật lửa...

Những hiện vật này cán bộ xã đã bàn giao cho huyện. Dịp lễ, tết, gia đình vẫn làm cơm thập hương cho hương hồn các liệt sĩ đã ngã xuống, mong các anh yên giấc ngàn thu...”.

Theo những người dân địa phương, dưới lòng đất, nhất là khu vực khe núi bị trúng bom có thể vẫn còn hài cốt liệt sĩ. Do đã hơn nửa thế kỷ trôi qua, cùng sự thay đổi của địa hình, địa vật, nên việc tìm kiếm không dễ. Nhiều người dân địa phương vẫn tự nguyện hương khói cho các liệt sĩ ngã xuống đất này.

Dù điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, nhưng UBND xã Thanh Tâm đã đầu tư quy tập hài cốt, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ khang trang. Nhiều câu chuyện liên quan đến vong linh của các liệt sĩ hi sinh ở Chanh Chè được người dân nhắc đến với lòng kính trọng, tự hào, biết ơn. Chính quyền, nhân dân xã nhà luôn ấp ủ mong muốn các cơ quan chức năng tiếp tục giúp đỡ tìm kiếm, quy tập hài cốt các liệt sĩ còn yên nghỉ nơi khe núi, bèn những hố bom...và mong muốn có một nơi thờ cúng, hương khói cho các liệt sĩ tại chính mảnh đất này”.

“Cụ thủ từ Trần Thị Chung ở chùa Trà Châu bày tỏ: Các anh bộ đội đã vì dân, vì nước mà xả thân, chẳng tiếc máu xương. Gia đình, quê hương chưa thể đón các anh về. Ngày rằm, mồng một, nhà chùa vẫn đều đặn thập hương cúng lễ. Nguyện vọng của nhân dân mong muốn xây dựng một tượng đài hoặc bia tưởng niệm ghi nhớ công ơn các liệt sĩ và cũng là nơi giáo dục truyền thống,

“tiếp lửa” cho thế hệ mai sau. Các anh đã dũng cảm ngã xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc để chúng ta có hòa bình, cuộc sống ấm no hôm nay. Việc nghĩa đó rất nên làm.

2- Số báo 17258, 17260 ra ngày 06 và 08.05.2009.

- Trang Quốc phòng - An ninh

- Mục kỷ niệm 55 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

- Tên bài: Viết tiếp bài “Núi Chùa- kỷ ức, máu đào”.

- Của các tác giả: Nguyễn Tuấn, Anh Thu, Phạm Quân.

Kỳ 1: Đồng đội kỷ ức không quên

LTS: Sau loạt bài “Núi Chùa- Kỷ ức, máu đào” của nhóm phóng viên Nguyễn Tuấn, Anh Thu, Phạm Quân, đăng trên Báo Quân đội nhân dân số ra các ngày 26, 27, 28.3.2009, tòa soạn tiếp tục nhận được nhiều thông tin của các nhân chứng từng tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, mai táng các chiến sĩ hy sinh trong trận chiến bi hùng với quân viễn chinh Pháp cách đây 55 năm tại vùng núi Chanh Chè (xã Thanh Tâm, Thanh Liêm, Hà Nam). Lần theo từng địa chỉ, tìm gặp các nhân chứng ở nhiều địa phương, các phóng viên Báo Quân đội nhân dân thu thập thêm được nhiều “tư liệu sống”, tái hiện chân thực trận chiến đấu ác liệt và cả những mất mát, hy sinh của bộ đội chủ lực, du kích, nhân dân địa phương, góp phần vào thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Trận Chanh Chè ác liệt ngày 21.5.1954 và sự hy sinh của hàng trăm cán bộ, chiến sĩ được các nhân chứng trực tiếp tham gia chiến đấu, làm công tác thương binh, tử sĩ, hiện đang sống tại nhiều địa phương kể lại với những diễn biến chân thực, sống động. Cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trận Chanh Chè- núi Chùa phần lớn thuộc Trung đoàn 95, Đại đoàn 325 từ Miền Trung ra, thay thế Trung đoàn 48 (Đại đoàn 320) đánh địch ở Hà Nam, Ninh Bình, nhằm phá vỡ phòng tuyến sông Đáy của quân Pháp.

Nhận được những dòng thông tin ngắn của ông Đặng Quốc Huy- cựu chiến binh Đoàn 325: “Ông Trương Công Vệ, hiện trú tại tỉnh Thừa Thiên - Huế, từng là cán bộ đại đội thuộc Trung đoàn 95, biết rõ về trận chiến đấu tại Chanh Chè”, chúng tôi liền gọi điện đến Hội Cựu chiến binh tỉnh Thừa Thiên-Huế nhờ xác minh giúp. Các cán bộ Ban CHQS huyện Quảng Điền cũng nhiệt tình giúp chúng tôi tìm địa chỉ gia đình ông Trương Công Vệ. Vượt hàng trăm cây số bằng xe đò, chúng tôi về quê ông: Thôn Văn Cẩn, thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền.

Trong căn nhà nhỏ ẩn mình dưới vòm cây xanh, câu chuyện ông Vệ kể đưa chúng tôi trở về những ngày tháng chiến tranh ác liệt, đầy mất mát hy sinh... Năm 1954, ông Vệ là Chính trị viên Đại đội 117, Tiểu đoàn 227 (Trung đoàn 95). Ông kể: Trung đoàn 95 được lệnh khẩn trương hành quân ra Bắc; từ Quảng Điền ra Lệ Thủy, vượt núi U Bò (Quảng Bình), đốc Bồng Ngà (Hà Tĩnh) rồi dừng chân ở Nam Đàn (Nghệ An). Tiểu đoàn 227 đa phần là chiến

sỹ trẻ, quê thuộc các huyện Phú Lộc, Phú Vang, Hương Thủy, Quảng Điền (Thừa Thiên-Huế) và một số đồng chí quê ở Quảng Bình, Nghệ An... Khi đơn vị dừng chân tại quê hương Bác Hồ để học tập chính trị, chính huấn chính quân, tôi được cấp trên cử đi dự Hội nghị chiến sỹ thi đua Liên khu 4 tổ chức tại Thanh Hoá. Trung đoàn tiếp tục hành quân ra chiến trường đồng bằng Bắc Bộ (vùng Hà Nam Ninh) cùng các đơn vị của Đại đoàn 320 diệt đồn bốt địch...

Dùng một lát, ông Vệ đứng dậy thắp nén nhang lên bàn thờ, đôi vai gầy rung rung, giọng ông nghẹn ngào:

- Chặng đường hành quân từ Nghệ An ra vị trí tập kết và diễn biến trận chiến đấu tại vùng núi Chanh Chè tôi không được chứng kiến, vì khi ấy tôi đang dự lễ báo công. Nhưng việc mai táng, chôn cất đồng đội trong đêm thì tôi không thể nào quên được...

"...Chiều 21.5.1954, tôi được xe con của Liên khu 4 tức tốc chở từ Thanh Hoá ra ngay Hà Nam để thay thế đồng chí Chát. Chính trị viên Đại đội 120 vừa hi sinh - người cựu chiến binh già rơm rớm nước mắt. Khi tôi ra tới dãy núi Chanh Chè, trận địa đã im tiếng súng, nhưng khói lửa từ các các hố bom, các đám cháy trên núi, trong làng vẫn bốc nghi ngút. Quân địch bị tổn thất nặng nề tháo chạy về hướng huyện Bình Lục, bỏ lại ngổn ngang xác chết và nhiều vũ khí quân dụng. Một chiến sỹ dẫn tôi lên núi, nơi Sở chỉ huy Tiểu đoàn 227 bị bom đánh trúng. Đồng chí Ký- tiểu đoàn trưởng; chính trị viên phó tiểu

đoàn, tiểu đoàn phó (tôi không nhớ tên) và đồng chí liên lạc của tiểu đoàn tên là Trần Tròn (quê xã Quảng Phú, huyện Quảng Điền) đều hi sinh; nhiều cán bộ, chiến sĩ bị thương. Đêm đó, tôi và một số anh em cùng lực lượng dân quân cố gắng cao nhất tìm kiếm, chôn cất hơn 100 đồng đội. Chúng tôi chia nhau thành từng nhóm, tỏa ra nhiều hướng: Trên đồi, trong làng, dưới khe núi, tìm kiếm đồng đội và du kích bị bom đạn sát hại. Mặc dù trong điều kiện gấp gáp, nhưng hầu như chúng tôi vẫn mai táng mỗi đồng chí một mộ, có khắc tên và phiên hiệu đơn vị vào tấm thẻ bằng gỗ, rồi nguy trang bằng cây lá. Đêm đó, tôi đã tìm kiếm, chôn cất 12 thi thể đồng đội. Vậy mà hôm sau, khi chúng tôi đánh đồn tại Phú Lý, máy bay địch vẫn quay lại ném bom...”.

- Bom đạn địch cày xới như rữa thì còn chi há chú-ông Vệ khê thờ dài. Năm 1972, tôi bị thương ở chiến trường miền Nam được đưa ra chữa trị tại Đoàn điều dưỡng 582 đóng tại xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm. Dù đã cố gắng, tôi vẫn không nhận ra nơi chôn cất đồng đội năm xưa, vì đạn bom, mưa lũ... làm thay đổi; hơn nữa, chúng tôi thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện đêm tối, rất khó xác định chính xác các vị trí.

Ông Vệ còn cho biết thêm: Ông Nguyễn Lý Hoà, nguyên Tiểu đội trưởng thuộc Trung đội 13, Đại đội 117, trực tiếp tham gia trận đánh núi Chùa hiện còn khoẻ mạnh. Các ông Nguyễn Xuân Oanh, Hồ Tấn Hà hồi đó là chiến sỹ thuộc Đại đội 117 cũng đang sống tại Quảng Điền.

Chúng tôi cảm ơn ông Vệ để đi tìm gặp ông Nguyễn Lý Hòa. Nắm chặt tay tôi, ông Vệ rơm rớm nước mắt, giọng nghẹn ngào: *"Chẳng bao giờ tôi thanh thản được. Năm xưa, các anh ấy hi sinh đều còn rất trẻ. Trong lòng tôi mãi nhớ thương đồng đội..."*.

Quá trưa, chúng tôi mới tới nhà ông Hòa. Khi chúng tôi đưa cho ông xem loạt bài đăng trên Báo Quân đội nhân dân về trận đánh Chanh Chè, ông bồi hồi, xúc động:

- Tình tiết, diễn biến trận đánh đúng như báo đã nêu. Ngày ấy, chiến trường khốc liệt quá, sau trận đánh chưa thể biết ai còn, ai mất. Đại đội tôi được bố trí theo thế "vòng cung" quanh quả đồi; các lực lượng đang triển khai thuận lợi, thì Đại đội 120 của tiểu đoàn bị lộ, hỏa lực địch từ xe thiết giáp, từ các điểm cao bắn như vãi trấu; máy bay địch quân đảo, ném bom sở chỉ huy tiểu đoàn. Ta và địch ở thế giằng co, tranh chấp nhau từng mét hào. Quân Pháp cho máy bay thả bom, trên đỉnh núi Trà Châu, đại liên địch bắn xối xả vào đội hình bộ đội ta xung phong. Trong tình thế hết sức cam go, đồng chí Đặng Doãn (quê huyện Phú Vang, Thừa Thiên - Huế) lấy thân mình làm giá súng cho đồng chí Nguyễn Sỹ Ai dùng trung liên tiêu diệt ổ đại liên địch. Tôi cùng chiến sĩ Ngô Xuân Oanh xông lên thì bị hỏa lực địch bắn thẳng. Tôi bị thương cả hai chân, bất tỉnh và được anh em đưa về tuyến sau...

Qua ông Nguyễn Lý Hòa và ông Nguyễn Xuy (nguyên chiến sĩ Tiểu đoàn 227) chúng tôi được biết, sau trận

đánh Chanh Chè. Trung đội trưởng Nguyễn Sỹ Ai vào Nam chiến đấu và đã anh dũng hy sinh. Ông Đặng Doãn, nhà ở huyện Phú Vang, mới mất cách đây vài tháng. Các ông Nguyễn Xuân Oanh, Hồ Tấn Hà nay tuổi cao, không còn minh mẫn. Một chiến sỹ khác đang sống tại Quảng Bình là ông Lê Phả, từng là chiến sỹ tiêu biểu của Đại đoàn 325, bị thương trong trận đánh tại Chanh Chè, bị địch bắt, tra tấn dã man, nhưng không khai thác được gì. Chúng đành thả ông, rồi phao tin là ông đi theo bọn phản động. Một thời gian rất lâu sau, mới có người minh oan cho ông...

Các cựu chiến binh Trung đoàn 48 (Đại đoàn 320) nhất là các đồng chí tham gia mai táng liệt sỹ sau trận đánh Chanh Chè- núi Chùa rất nhiệt tình giúp đỡ nhóm phóng viên Báo Quân đội nhân dân tìm gặp các nhân chứng, thu thập thông tin. Một chiều trung tuần tháng 4.2009, Đại tá Hàn Thụy Vũ, nguyên Trưởng Tiểu ban Tuyên huấn Trung đoàn 48 gọi điện thoại báo tin: “Tôi vừa tìm được địa chỉ gia đình Thiếu tướng Triệu Huy Hùng, nguyên Trung đoàn trưởng Trung đoàn 95 và Thiếu tướng Ngô Huy Phát, nguyên Trưởng ban tác chiến Trung đoàn 48 thời kỳ 1954...”.

Chúng tôi mừng như mở cờ trong bụng, ngay hôm sau tìm đến gia đình các cựu chiến binh ở phố Cao Bá Quát và Khu tập thể 34A, Trần Phú, quận Ba Đình, Hà Nội.

Thiếu tướng Triệu Huy Hùng, nguyên Cục trưởng Cục Quân lực (Bộ Tổng tham mưu) quê huyện Nghi Lộc, Nghệ An, vào bộ đội năm 1945. Được hỏi về sự kiện Chanh Chè tháng 5-1954, ông vẫn nhớ rành rọt:

- Tôi đi họp ở Hà Nội về thì được cấp trên giao nhiệm vụ chỉ huy Trung đoàn 95 hành quân ra Bắc phối thuộc cho Liên khu 3 (do đồng chí Hà Kế Tấn làm tư lệnh). Trung đoàn được giao hoạt động chủ yếu ở khu vực "tam giác" Hà Nam - Nam Định - Ninh Bình. Khi Tiểu đoàn 227 đánh trận Chanh Chè, tôi đang cùng một số cán bộ đi nắm tình hình địch ở huyện Ý Yên (Nam Định), khi trở về thì trận đánh đã kết thúc. Các cán bộ cấp dưới báo cáo lại (sau này tôi cũng đã báo cáo cấp trên): Cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 227 chiến đấu rất dũng cảm; vừa đào công sự, vừa chiến đấu, liên tiếp xung phong đánh bật địch, chiếm lại ba điểm cao; nhiều đồng chí bị thương được đưa xuống chân núi cứu chữa. Bị thua đau, địch điên cuồng điều máy bay, xe cóc bắn phá, càn quét thôn xóm, bắn giết rất dã man; bom địch đánh trúng sở chỉ huy tiểu đoàn. Trong trận đánh này, hơn 200 cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh. Sau này, cán bộ của trung đoàn trở lại Chanh Chè để tìm kiếm, quy tập hài cốt, nhưng địa phương đã tổ chức di dời các anh vào nghĩa trang.

Trên chiếc bàn nhỏ ở phòng khách, Thiếu tướng Ngô Huy Phát, nguyên Trưởng ban Tác chiến Trung đoàn 48 mở tấm bản đồ quân sự. Dãy núi đất từ khe Non đến Chanh Chè (huyện Thanh Liêm) hiện ra rõ nét. Lướt nhẹ

chiếc bút chì trên tấm bản đồ, ông báo: “Trung đoàn 48 từng hoạt động khá lâu, đánh nhiều trận, diệt nhiều đồn, bốt địch tại huyện Thanh Liêm. Đêm 20 rạng sáng 21.5.1954, Tiểu đoàn 884, Trung đoàn 48 đánh mạnh vào bốt Non, rồi rút về phía nam của huyện. Quân Pháp tức tối, mở trận càn lớn dọc dãy núi đất và “đụng phải” lực lượng của Trung đoàn 95. Trận Chanh Chè diễn ra trong bối cảnh đó...”.

Kỳ 2: Mãi mãi ghi ơn

Lần thứ ba nhóm phóng viên chúng tôi trở lại vùng núi Chanh Chè. Gặp cụ Trần Thị Đậu, nhà ở cách núi Chùa chừng 1km, vừa dặt bó rau cắt ở ngoài vườn về, cụ nắm chặt tay chúng tôi oà khóc. Sự kiện Chanh Chè- núi Chùa đã đau đáu trong lòng cụ mấy chục năm qua cụ chưa nói hết với ai được. Lưng còng, dáng mỏng, cụ như cái bóng nhỏ lưu dấu ấn thời gian.

Cụ Đậu, cụ Phượng (thường gọi là cụ Châu) đã trực tiếp nấu cơm tiếp tế cho đơn vị bộ đội trong trận đánh tại núi Chùa. Sáng 21.5.1954, hai cô du kích vo gạo thổi cơm; thức ăn cho bộ đội chỉ có mắm tép và rau. Việc tiếp tế rất bí mật, hai cô phải giả như đi làm đồng; khi chuẩn bị mang cơm vào núi thì máy bay, xe cóc địch ập đến. Giọng cụ như nghẹn lại: Gần trưa 21.5, tạm ngớt tiếng bom đạn, tôi mang cơm vào khu vực núi Chùa. Một cảnh tượng bi thương bởi bom đạn, nhiều đồng chí bộ đội hy sinh...

Nhớ về trận chiến đấu năm xưa, cụ Phượng (hiện đang sống tại Nam Định) kể: Sáng sớm, nghe tiếng súng nổ,

rồi máy bay địch quân đảo, lính Pháp nhảy dù xuống các mỏm đồi, xe cóc nhan nhản trên cánh đồng. Máy du kích chúng tôi cùng các anh bộ đội cơ động sang mỏm núi nhỏ. Thấy các chiến sĩ bị thương, tôi xé chiếc khăn nâu đang đội trên đầu băng bó cho các anh...

Cụ Trương Thị Nụ, năm nay tròn 80 tuổi, cho biết: Du kích xã Thanh Tâm có một trung đội nữ với hơn 10 chị em, có tổ quân báo, hằng ngày nắm tình hình địch, báo cho cấp trên. Khoảng 3 giờ chiều ngày 20.5.1954, tôi được giao chuyển công văn báo cho chính quyền và du kích xã chuẩn bị đón, bố trí nơi ở cho bộ đội. Đến sáng hôm sau thì trận chiến ác liệt xảy ra: riêng thôn Sở có hơn 10 người dân bị chết. Nhiều đồng chí du kích của thôn bị quân Pháp lật nắp hầm bí mật, sát hại, trong đó có hai nữ du kích là cô The, cô Cán. Sau trận chiến đấu, nhân dân, du kích xã tổ chức chôn cất các liệt sĩ, nhưng không ai biết trong khe núi Chùa còn nhiều đồng chí bị bom, pháo vùi lấp. Khi mưa lớn, nhiều thi thể chiến sĩ mới theo dòng nước trôi ra...

Đến giờ, cụ Phạm Đức Diễn (thôn Trà Châu) vẫn không thể quên cảnh tượng những trái bom “rơi như dưa hấu” từ mấy chiếc máy bay Han - cát của giặc Pháp. Ông cùng bà con đào bới, cứu nhiều người dân bị sập hầm, bị thương. Trên núi Chanh Chè, ông nghe rõ tiếng bộ đội liên tục hô xung phong. Sau trận đánh, có du kích nhật được khẩu súng ngắn đựng trong bao da. Đó chính là khẩu súng của đồng chí tiểu đoàn trưởng đã hy sinh. Bền chiến

hào, ông tận mắt thấy có chiến sĩ hy sinh, dựa vào vách công sự, vẫn ôm chặt khẩu súng; có chiến sĩ thông tin tay vẫn giữ ống nghe...

Nhớ lại trận đánh bị hùng đó, ông bà Nguyễn Văn Tộ - Nguyễn Thị Tộ, ở thôn Trà Châu không cảm được nước mắt: “Anh em bộ đội từ miền Trung ra, chiến đấu dũng cảm lắm. Ở xã nhà, tôi chưa thấy trận nào bộ đội đánh “hàng” như thế, cứ liên tục xung phong, nhưng quân địch từ trên núi bắn xối xả, bộ đội ta thương vong nhiều mới đánh bật được chúng...”.

Bà Tộ khi đó đang bế con trai chưa đầy 2 tuổi trú trong căn hầm dưới chân núi. Đến giờ, bà như vẫn nhớ như in lời các anh bộ đội đồng viên: “*Các chị cứ yên tâm, nhất định chúng tôi sẽ đánh bật quân địch khỏi quả đồi này*”. Cụ chứng kiến nhiều anh bộ đội bị thương, vẫn hô xung phong; có anh bị thương nặng, đuối sức, chỉ thều thào: “*Khát nước!*”. Mẹ của bà ở cùng hầm, liên tục xuống khe núi lấy nước cho bộ đội...

Kể đến đây, cụ Tộ òa khóc, đôi vai gầy rung rung, nghẹn ngào: “*Xin các chú đừng hỏi nữa, tôi biết nói gì hơn. Năm cơm sáng đạm bạc, nhiều anh bộ đội chưa kịp ăn... Thành con cả của tôi cũng vậy, nó hy sinh năm 1972, ở mặt trận Quảng Nam...*”.

Trên ban thờ của gia đình có bằng vàng “*Tổ quốc ghi công*” và ảnh liệt sĩ Nguyễn Trung Thành, người con trai cả mà cụ Tộ bế dưới hầm trong trận đánh tại núi Chùa.

Ông Tô cũng lấy khăn lau khóc mắt: “Năm 1970, chưa đầy 18 tuổi, nó viết đơn tình nguyện bằng máu, xin nhập ngũ. Hai năm sau, gia đình nhận được tin con đã hy sinh...”.

Chúng tôi chia tay hai cụ và người em trai của liệt sĩ Nguyễn Trung Thành, trong lòng trào dâng xúc động.

Trở về Hà Nội, chúng tôi nhận được điện thoại của ông Phạm Ngọc Sơn, quê xã Thanh Tâm, đang sống tại Quảng Ninh. Biết tin Báo Quân đội nhân dân đang loạt bài viết về trận đánh Chanh Chè, ông hẹn sẽ lên tòa soạn cung cấp thêm thông tin. Đã ngoài 70 tuổi, ông đến tòa soạn, mang theo 4 tấm bằng “Tổ quốc ghi công” của 4 liệt sĩ hy sinh trong kháng chiến chống Pháp, đều chưa tìm thấy phần mộ. Trong trận đánh ở núi Chùa- Chanh Chè, người anh con bác ruột của ông là liệt sĩ Phạm Văn Chúc, xã đội phó đã hy sinh. Hai người anh họ nữa là Phạm Văn Tạnh, hy sinh năm 1948; Phạm Văn Đồng, hy sinh năm 1949. Anh ruột ông Sơn là Phạm Minh Thi, hy sinh năm 1954 trong trận đánh ở Lạc Đạo, Hà Đông, Hà Tây (cũ). Vợ ông Thi là bà Bùi Thị The, du kích xã Thanh Tâm, hy sinh trong trận đánh ngày 21.5.1954. Chuyện tình của đôi vợ chồng trẻ thật bi thương. Hai người cưới nhau...vắng mặt, vì lúc ấy ông Thi đang đánh địch tại Hà Đông. Cho đến khi cả hai hy sinh, họ vẫn chưa một lần gặp nhau...

* * *

*

55 năm đã qua, những cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 227, Trung đoàn 95 chúng tôi tìm gặp đều đã cao tuổi, không nhớ chính xác họ, quê quán của người Tiểu đoàn trưởng (tên là Kỳ) đã hy sinh trong trận đánh tại núi Chùa. Được sự giúp đỡ của Phòng Chính sách, Cục Quân lực (Bộ Tổng tham mưu) chúng tôi trực tiếp tra cứu, tìm kiếm trong hồ sơ lưu trữ danh sách liệt sĩ hy sinh trong kháng chiến chống Pháp. Tìm trong một hồ sơ ghi danh sách liệt sĩ (xếp theo vần K), chúng tôi thấy dòng tên viết bằng mực bút máy đã phai màu: *"Liệt sĩ Đoàn Công Kỳ, quê Đại Phong, Lệ Thủy, Quảng Bình; nhập ngũ tháng 6-1948; chức vụ Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 227, Trung đoàn 95, Đại đoàn 325, hy sinh ngày 21.5.1954, tại khe núi xã Liêm Trục, Thanh Liêm, Hà Nam, trong khi chỉ huy giao chiến..."* Trong tập hồ sơ này, chúng tôi cũng tìm thấy tên của nhiều liệt sĩ thuộc Tiểu đoàn 227, cùng hy sinh trong trận Chanh Chè ngày 21.5.1954. Đó là các trung đội phó: Ngô Kỳ (quê Cam Lộ, Quảng Trị); Trần Công Kỳ (quê Hưng Nguyên, Nghệ An); các chiến sĩ Phan Kịch (quê Nam Đàn, Nghệ An); Trương Kiểm (quê Hương Trà, Thừa Thiên-Huế). Trong tập danh sách xếp theo vần "H", có tên của nhiều liệt sĩ Tiểu đoàn 227, hy sinh ngày 21.5.1954: Liệt sĩ Trần Hiền (không rõ quê); các liệt sĩ Trần Hiền, Nguyễn Văn Huỳnh (tiểu đội phó) đều quê huyện Hương Sơn, Hà Tĩnh... Danh sách liệt sĩ của Tiểu đoàn 227 hy sinh trong trận đánh ngày 21.5.1954 chắc sẽ còn dài, chúng tôi chưa có điều kiện tìm và thống kê hết.

Đồng chí Phạm Đức Tâm, Bí thư Đảng ủy xã Thanh Tâm cho biết: Từ khi Báo Quân đội nhân dân đăng loạt bài về trận đánh Chanh Chè- núi Chùa, nhiều đoàn cán bộ của Trung ương, địa phương, quân đội... đã về chiến trường xưa, thắp hương tưởng niệm các liệt sĩ. Cán bộ, nhân dân xã nhà rất quan tâm, bày tỏ niềm xúc động, tự hào bởi sau hơn nửa thế kỷ, trận đánh Chanh Chè bị hùng đã được dư luận rộng rãi trong và ngoài tỉnh biết đến cùng nhiều hoạt động, tấm lòng thiết thực tri ân.

Trung tuần tháng Tư, đoàn công tác do Thiếu tướng Lê Phúc Nguyên, Tổng biên tập Báo Quân đội nhân dân và Thiếu tướng Phạm Văn Thạch, Viện trưởng Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam dẫn đầu đã về nơi chiến trường xưa thắp hương tưởng nhớ các liệt sĩ và có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Hà Nam. Các đồng chí: Đinh Văn Cương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Trần Xuân Lộc, Chủ tịch UBND tỉnh; Nguyễn Như Lâm, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Trịnh Văn Thực, Bí thư Huyện ủy; Nguyễn Đức Hiển, Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm... đánh giá cao nội dung các bài viết trên Báo Quân đội nhân dân. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy khẳng định: Loạt bài viết của Báo Quân đội nhân dân thực sự gây xúc động, tái hiện sinh động, chân thực sự kiện lịch sử hào hùng ở địa phương, có ý nghĩa giáo dục truyền thống, lịch sử sâu sắc. Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhất trí cao với chủ trương, đề xuất của Huyện ủy, UBND huyện Thanh Liêm và ước nguyện của nhân dân, LLVT, các cựu chiến binh.

của thân nhân các gia đình liệt sĩ xây dựng công trình tưởng niệm, tri ân các Anh hùng liệt sĩ tại khu vực núi Chùa.

Ngày 15.4.2009, UBND tỉnh Hà Nam đã có Văn bản số 464, do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Như Lâm ký với nội dung: Xét đề nghị của UBND huyện Thanh Liêm và Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy: UBND tỉnh giao UBND huyện Thanh Liêm làm chủ đầu tư, phối hợp với các cơ quan liên quan tập hợp tư liệu lịch sử, làm cơ sở nghiên cứu, xây dựng ý tưởng và quy mô quy hoạch, xây dựng Khu tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ khu vực núi Chùa.

Ngày 28.4.2009, trong chuyến công tác tại tỉnh Hà Nam, Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan đã về thăm chiến trường xưa, thắp hương tưởng niệm các liệt sĩ. Đồng chí cũng ghi nhận các hoạt động thiết thực của địa phương trong tuyên truyền, giáo dục truyền thống, thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa”...

Chúng tôi được biết, ngày 21.5.2009, nhân kỷ niệm tròn 55 năm trận đánh Chanh Chè, cấp ủy, chính quyền, cơ quan quân sự huyện Thanh Liêm phối hợp với các cơ quan liên quan sẽ tổ chức “Gặp mặt nhân chứng tìm về lịch sử trận chiến đấu chống càn tại Chanh Chè”, cùng nhiều hoạt động trang trọng tưởng nhớ, tri ân các liệt sĩ, người dân... đã ngã xuống vì độc lập, tự do Tổ quốc. Qua đây, cũng giúp các gia đình liệt sĩ có thêm thông tin về người thân đã hy sinh trong trận Chanh Chè, bởi hiện

còn hơn 200 mộ liệt sĩ (chưa xác định được tên) đang yên nghỉ tại nghĩa trang xã Thanh Tâm.

Đó cũng chính là mong muốn lớn nhất của nhóm phóng viên Báo Quân đội nhân dân trong suốt thời gian dài thu thập tư liệu, gặp gỡ nhân chứng, góp phần tái hiện chân thực trận đánh Chanh Chè - sự kiện bi hùng 55 năm trước trong kháng chiến chống Pháp tại Hà Nam .



Bên hố bom xưa, các du kích tham gia chiến đấu tại Chanh Chè và người dân địa phương kể lại với phóng viên Báo Quân đội Nhân dân việc đưa các liệt sĩ đi mai táng.



Hàng trăm liệt sĩ chưa xác định được tên đang yên nghỉ tại nghĩa trang xã Thanh Tâm, cách đó không xa là dãy núi Chanh Chè nơi diễn ra trận đánh bi hùng.

II. TẠP CHÍ LỊCH SỬ QUÂN SỰ VIỆT NAM

Bài: Về trận đánh Núi Chùa (Thanh Tâm, Thanh Liêm, Hà Nam) Ngày 21-5-1954.

Của đồng chí: Đại tá, tiến sỹ Trần Văn Thúc, Chủ nhiệm bộ môn Lịch sử kháng chiến chống Pháp - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam.

L.T.S: Lâu nay, khi đề cập đến cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều người thường nghĩ rằng kết thúc chiến dịch Điện Biên Phủ tức là chúng ta đã giành thắng lợi chung cuộc của cuộc kháng chiến và ít đề cập đến những trận đánh sau đó. Bài viết này xin điểm lại một trong số những trận đánh nói trên, qua đó nêu nguyện vọng về việc xác định danh tính đơn vị tham gia và các liệt sỹ đã hy sinh trong những trận đánh đó.

Trong cuốn Lịch sử xã Thanh Tâm (huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam), thời kỳ cuối cuộc kháng chiến chống Pháp, có những trang viết về trận núi Chùa (hay còn gọi là trận Chanh Chè) như sau: “Sáng sớm ngày 21-5-1954, khi nhân dân đang ra đồng gặt lúa, bộ đội chuẩn bị hầm hào, củng cố trận địa... thì địch mở trận càn lớn vào xã Thanh Tâm. Chúng huy động 1.000 quân của 4 Tiểu đoàn ngụy và 2 tiểu đoàn lê dương ở Phủ Lý, phối hợp với 300 quân ở bốt Tàng, bốt Cối với sự yểm trợ của 8 chiếc máy

bay, hộ tống của 50 xe lội nước, dùng hỏa lực mạnh tấn công. Riêng trong ngày 21-5-1954, máy bay địch xuất kích 54 lần cùng với hỏa lực pháo tầm xa và súng cối đặt trên các xe cóc bắn phá dữ dội dọc theo khu vực núi đất và các thôn xóm của hai xã Thanh Tâm và Liêm Sơn. Sau đó chúng chia thành 3 mũi tiến vào Thanh Tâm.

Mũi thứ nhất, đi từ Phủ Lý xuống thôn Bối, rồi chia làm hai, một mũi đánh vào thôn Non, mũi khác tiến theo quốc lộ 1A, xuống thôn Tàng, phối hợp lực lượng ở bót Tàng, đánh qua các thôn Lờ, Thông, Chiềng... rồi chiếm giữ chốt ở núi Trà Châu.

Mũi thứ hai, địch ở bót Côi và Phủ Lý đánh vào làng Non, phối hợp đánh qua núi Tháp, rồi tràn xuống núi Trà Châu, sang mỏm Chanh.

Mũi thứ 3, địch dùng 50 xe lội nước, tập kết ở phố Phủ (huyện Bình Lục), trang bị súng 12,7 ly, đại liên gắn trên xe và bộ binh hộ tống tràn qua các xã Liêm Túc, Liêm Sơn, rồi đổ quân chiếm từ Khe Đá dọc đường đến Trà Châu, tạo thành thế trận bao vây chặt lực lượng của ta ở các thôn Sỡ, Khe Đá, Trà Châu...”.

Máy bay địch “bay dọc đường Bưởi đi Trà Châu và Liêm Sơn bắn đại liên xối xả xuống đoàn người đang chạy sơ tán từ thôn Non xuống, đến 7 giờ sáng, tốp xe cóc đầu tiên của địch đã chiếm con đường của Miếu Thôn từ Trà Châu đi mỏm Chanh và án ngữ ngã ba Khe Đá. Trận chiến đấu Chanh Chè diễn ra ác liệt ngay từ những

phút đầu tiên. Tại Khe Đá, địch tập trung các hoả lực trút đạn như mưa vào nơi có một đơn vị chủ lực ta đóng quân và nhiều du kích, dân công hoả tuyến phục vụ bộ đội. Quân ta triển khai trong công sự, lợi dụng sườn núi, vách đá đánh trả quyết liệt. Nhiều giờ đồng hồ, địch không thể tiến được vào Miếu.

Ở hướng Trà Châu, toán quân từ Non xuống đã cụm lại chiếm được đỉnh núi Trà Châu, lợi dụng địa hình từ trên cao bắn xuống tạo thế áp đảo từ ngoài vào, trên đánh xuống, dồn bộ đội, du kích của ta vào khu vực Khe Đá và chùa Miếu Thôn. Ở khu vực đèo Trà Châu, làng Sờ, các trận đánh diễn ra ác liệt nhất. Xe cóc của quân Pháp tiến vào làng, bộ đội, du kích buộc phải đánh giáp lá cà với quân viễn chinh. Hai bên giằng co quyết liệt gần 10 giờ đồng hồ quanh các xóm, làng, từng ngõ ngách. Địch bị tổn thất nặng nề, điên cuồng dùng 4 máy bay B26 ném hơn 10 quả bom vào sườn núi và lòng khe Miếu. Khói lửa mịt mù, hàng trăm khối đất, đá sạt lở, trút xuống lòng khe, cùng với sức công phá của bom, gây tổn thất, thương vong lớn cho bộ đội, du kích và dân công”.

Qua đoạn viết trên và từ thực tế lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp những tháng 5, 6, 7/1954, chúng ta thấy, sau khi ở Mặt trận Điện Biên Phủ ta đã giành được thắng lợi trọn vẹn, toàn bộ quân địch ở tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị tiêu diệt và bắt sống, tướng Đờ Cát và Ban Tham mưu của ông ta cùng hàng nghìn binh lính địch đã trở thành tù binh; trận quyết chiến chiến lược

của ta đã kết thúc thắng lợi về vang: Phái đoàn Chính phủ Pháp đã buộc phải ngồi với Phái đoàn Chính phủ ta và một số nước liên quan, tại Hội nghị Giơ-ne-vơ (khai mạc vào 8/5/1954), bàn về việc kết thúc chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương, thì chiến sự ở các mặt trận khác trên khắp cả nước, trong đó có mặt trận đồng bằng Bắc Bộ, mà cụ thể là ở tỉnh Hà Nam, vẫn diễn ra vô cùng ác liệt. Địch vẫn ngoan cố mở các cuộc hành quân quy mô lớn, vừa và nhỏ bằng bộ binh và xe cơ giới, có sự yểm trợ của máy bay, hoả lực pháo binh, càn quét vào các khu du kích, căn cứ du kích và vùng giải phóng của ta, gây thêm nhiều tội ác, thương vong cho đồng bào ta. Cuộc chiến đấu của quân và dân ta ở mặt trận đồng bằng Bắc Bộ và nhiều nơi khác vẫn chưa ngừng nghỉ và có thể nói là còn rất gay go quyết liệt, mà trận núi Chùa là một dẫn dụ cụ thể.

Trận đánh này được viết khá chi tiết trong sách lịch sử của một xã (xã Thanh Tâm), phát hành hạn hẹp, nên có thể nói, đối tượng người đọc, nghiên cứu không nhiều, nhiều người muốn tìm hiểu lại không biết. Có lẽ vì thế mà sự kiện trên diễn ra hơn nửa thế kỷ, song lịch sử bi hùng của nó vẫn còn nằm trong phạm vi hạn hẹp của một địa phương, ở một số người nhất định và chưa được nhìn nhận một cách đầy đủ, trọn vẹn.

Vào dịp kỷ niệm 55 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7/5/1954 – 7/5/2009) báo *Quân đội nhân dân*, trong các số ngày 26, 27 và 28/3/2009 đăng bài “Núi Chùa –

ký ức, máu đào”, gồm 3 kỳ, của các tác giả Nguyễn Tuấn, Anh Thu và Phạm Quán, viết thêm về trận chống càn ngày 21/5/1954 của bộ đội chủ lực, du kích và nhân dân tại địa bàn xã Thanh Tâm (huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam). Trong bài viết này, bước đầu các tác giả đã cho người đọc hiểu biết thêm nhiều chi tiết của trận chiến đấu đó và cũng là để tri ân với người đã hy sinh, đáp ứng được phần nào nguyện vọng của nhân chứng lịch sử, những người dân tham gia trận chiến đấu. Bài viết trên đã thu hút sự quan tâm của các tổ chức chính quyền, đoàn thể, lãnh đạo các cấp và có thêm những hồi âm về nó, cung cấp thêm những thông tin mới, mà quan trọng là về đơn vị bộ đội chủ lực tham gia trận đánh đó. Trong cuốn Lịch sử của xã Thanh Tâm và trong ký ức của người dân địa phương, thì lực lượng bộ đội chủ lực tham gia trận chiến đấu đó là đơn vị nào, vẫn là điều chưa biết được một cách đầy đủ, cụ thể. Nhân chứng lịch sử hiện còn sống ở xã Thanh Tâm, chỉ nhớ rằng nhiều người trong đơn vị bộ đội chủ lực nói giọng miền Trung, rất có thể là con em của các tỉnh khu 4 (Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên). Trong bài báo “*Núi Chùa-ký ức, máu đào*”, Kỳ 1: *Đi tìm tên đơn vị*, các tác giả viết: “Hơn nửa thế kỷ qua, vùng núi Chanh Chè, chùa Trà Châu, nghĩa trang liệt sĩ là nơi “*Nâng giác*” cho hàng trăm liệt sỹ chưa xác định được tên từ nhiều miền quê hy sinh trong các trận chiến đấu tại địa phương và cả những đồng chí còn nằm lại dưới lòng đất. Sự hy sinh của hơn 100 cán bộ, chiến sỹ dưới chân núi

Chùa sau trận ném bom dữ dội của máy bay địch vẫn được các du kích quân, giờ đã ở tuổi tám mươi như in, kể lại rành rọt từng chi tiết. Nhưng rất một nỗi, những chiến sỹ ấy thuộc đơn vị nào thì cán bộ và nhân dân địa phương đều không xác định được. Nghĩa trang liệt sỹ xã hiện có tổng cộng 214 ngôi mộ chưa xác định được tên”. “Chỉ có một thông tin mà các cụ phỏng đoán : Đó có thể là một đơn vị thuộc Đại đoàn 320 (Đại đoàn Đồng Bằng) được giao nhiệm vụ đánh địch, tìm chân chúng ở đồng bằng, góp phần vào chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ”. Căn cứ vào các nguồn tư liệu lịch sử, mà quan trọng là từ nhân chứng lịch sử, các tác giả đã đi đến kết luận “Các đơn vị đã tham gia trận đánh bi hùng ngày 21/5/1954 là Tiểu đoàn 884, Trung đoàn 48 và một số phân đội của Trung đoàn 64 Đại Đoàn 320 (Đại đoàn Đồng Bằng)”.

Trong kỳ 3: *Ước nguyện tri ân*, có một số thông tin thêm về đơn vị chủ lực tham gia trận chiến đấu ngày 21/5/1954. Các tác giả cho biết, theo tin từ Đại tá Hàn Thụy Vũ, nguyên Trưởng ban Tuyên huấn Trung đoàn 48 (Đại đoàn 320), năm 1954, thì chính đồng chí Vũ “đã cùng một số cán bộ, chiến sỹ Ban chính trị Trung đoàn trực tiếp tham gia cùng du kích địa phương mai táng các liệt sỹ hy sinh trong trận đánh, trong đó có các liệt sỹ của đơn vị 95 từ Bình Trị Thiên ra tham gia chiến đấu”.

Ngày 3/4/2009, báo *Quân đội nhân dân*, trang 6, chuyên mục *nhịp cầu bạn đọc*, đăng một số ý kiến của các đồng chí cán bộ quân đội, cấp uỷ, chính quyền, các

cự chiến binh và nhân dân địa phương về trận đánh Núi Chùa, trong số đó có Trung tướng Thiều Chí Đình, Phó giám đốc Học viện Quốc phòng, nguyên Đoàn trưởng Đoàn Bình Trị Thiên. Trung tướng Thiều Chí Đình cho biết: “Trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954, Đại đoàn Bình Trị Thiên chia làm ba hướng phối hợp với chiến trường Điện Biên Phủ, đánh địch ở đường 9, tiến công địch ở miền Trung và Hạ Lào, phối hợp với Đại đoàn 320 đánh địch ở vùng đồng bằng Bắc Bộ... Trung đoàn 95 được lệnh hành quân từ miền Trung ra Phủ Lý (Hà Nam), phối hợp với các đơn vị bạn đánh địch, tiêu hao lực lượng của chúng, trong đó có trận đánh ác liệt tại khu vực xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm”.

Như vậy, có thể đi đến kết luận rằng tham gia trận đánh ngày 21/5/1954, tại khu vực xã Thanh Tâm và Liêm Sơn có các đơn vị chủ lực thuộc Trung đoàn 95 (Đại đoàn Bình Trị Thiên) và Tiểu đoàn 884, Trung đoàn 48, Trung đoàn 64 (Đại đoàn 320).

Tri ân các liệt sỹ đã hy sinh trong trận chiến đấu ngày 21/5/1954, nhân dân địa phương, từ trước đến nay, vào ngày mồng một và rằm hàng tháng và ngày 19/4 Âm lịch hàng năm (21/5/1954), luôn tới nghĩa trang liệt sỹ xã và khu vực khe núi, nơi các chiến sỹ hy sinh (nay còn dấu tích một hố bom rất lớn) thấp hương, tưởng nhớ, một năm trước đây, ngày 13/5/2008, Văn phòng UBND tỉnh Hà Nam có văn bản số 265 thông báo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phối hợp giữa các đơn vị liên quan của tỉnh với Công

ty cổ phần Bảo tồn di sản văn hoá Việt (có trụ sở tại Hà Nội) tổ chức buổi lễ tri ân các liệt sỹ đã hy sinh ngày 21/5/1954, tại xã Thanh Tâm, UBND huyện Thanh Liêm . Sở Lao động - Thương binh - Xã hội chỉ đạo UBND xã Thanh Tâm phối hợp tạo điều kiện để công ty cổ phần Bảo tồn di sản văn hoá Việt tổ chức buổi lễ bảo đảm trang trọng, an toàn, thể hiện truyền thống đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn, đền ơn, đáp nghĩa*”, buổi lễ được sự quan tâm, tham dự đông đảo của lãnh đạo và đại diện các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân địa phương. Cũng trong dịp đó, đã xác định được tên tuổi của một số liệt sỹ yên nghỉ tại nghĩa trang liệt sỹ xã Thanh Tâm. Đến nay, cũng chỉ mới xác định được tên tuổi 17 liệt sỹ hy sinh trong trận chiến đấu đó, trong đó có trường hợp biết được thông tin về thân nhân. Như vậy, nhiều liệt sỹ hy sinh trong trận chiến đấu đó vẫn chưa xác định được họ, tên. Ước vọng của cán bộ và nhân dân địa phương, của đồng chí, đồng đội là làm sao để biết được danh xưng, quê quán và thân nhân của các liệt sỹ.

Ngày 11/4/2009, theo lời mời của lãnh đạo tỉnh Hà Nam, đoàn cán bộ Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, do Thiếu tướng, Tiến sỹ Phạm Văn Thạch, viện trưởng dẫn đầu và đoàn cán bộ báo *Quân đội nhân dân*, do Thiếu tướng Lê Phúc Nguyên, Tổng biên tập, dẫn đầu về Hà Nam, khảo sát thực địa, làm việc với lãnh đạo tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, lãnh đạo huyện Thanh Liêm và xã Thanh Tâm. Các đồng chí Đinh Văn Cường - Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ; Trần Xuân Lộc - Phó bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch

UBND tỉnh: Nguyễn Như Lâm - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Trịnh Văn Thực - Bí thư Huyện uỷ; Nguyễn Đức Hiến - Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm cùng các đồng chí lãnh đạo sở, ban, ngành, đã trao đổi nhiều vấn đề liên quan đến trận chiến đấu ngày 21/5/1954. Lãnh đạo các cấp ở Hà Nam rất quan tâm việc tri ân với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân, về lưu giữ kỷ ức lịch sử, về giáo dục truyền thống lịch sử cho thế hệ trẻ và nêu ý tưởng xây dựng Khu tưởng niệm các liệt sỹ tại khu vực núi Chùa thuộc hai xã Thanh Tâm và Liêm Sơn.

Việc làm trên là rất cần thiết, mang nhiều ý nghĩa, đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, nhân dân địa phương, tri ân với người đã hy sinh. Tuy nhiên, Hà Nam có nhiều di tích lịch sử – văn hoá, do đó cần cân nhắc kỹ lưỡng để vừa ghi nhận, vừa phát huy được giá trị lịch sử và điều quan trọng là phải được sự quan tâm phối hợp, hỗ trợ của các cơ quan chức năng Nhà nước cùng các tổ chức và những người có tâm huyết. Chúng tôi coi bài viết này như là một nén hương thơm, xin được góp thêm, tưởng niệm các liệt sỹ đã anh dũng chiến đấu, hy sinh trong trận đánh ngày 21/5/1954 ở núi Chùa.

“ Trích yếu văn kiện”

BÁO CÁO

Trận chống càn quét ngày 21/5/1954 tại núi Khe Non^()
của Tiểu đoàn 227 Trung đoàn 95 Đại đoàn 325
(số 885 TM/I ngày 3/6/1954)*

- Số tài liệu văn kiện 885 ngày 3- 6-1954
- Cơ quan phát hành: Trung đoàn 95; Thứ tự tờ 41
- Bộ Quốc phòng- Tổng Tư lệnh- Hồ sơ Quân đội.
- Hồ sơ tập báo cáo các trận đánh (*dường 74, Mỹ Hoà, Hà Mỹ, Bích Khê, Hiền Sỹ, đường 10, Khe Non... của Trung đoàn 95 từ 1953-1954. Hồ sơ số 9*)

I/ TÌNH HÌNH ĐỊCH:

- Địch đi giải vây cho vị trí Tàng (Yên Phú) bị bao vây hơn 1 tuần gồm 2 GM4 và nguy 31.
- GM4 đóng tại Cõi cùng với 1d xe cóc
- GM31 đóng tại Bình Lục, mỗi GM có 1d pháo và 4d pháo Bắc Bộ đặt tại Cõi
- Dãy khe Non dài 5km, có nhiều cao điểm từ 116 đến 136; sát chân núi có nhiều làng mạc, chung quanh là đồng chiêm, phía nam có thể vận động được.

(*) Khe Non là dãy núi dài 5km trong đó có núi Chùa xã Thanh Tâm.

II/ TÌNH HÌNH TA:

- Tiểu đoàn 227 phối hợp với E48 từ hôm 17/5, bố trí đánh viện quanh núi Khe Non những ngày 18, 19, 20/5, nhưng địch không đi. Đến đêm 20/5 nhận nhiệm vụ của trung đoàn bố trí chống càn quét và tiêu diệt một bộ phận trong cánh viện giải vây cho Tầng. Tiểu đoàn cho hành quân về vùng núi đất, đến địa điểm lúc 24 giờ, bố trí như sau:

* Kế hoạch bố trí của tiểu đoàn:

- **Đại đội 117** (mạnh) Bố trí tại làng Tri Truật hạ.

- **Đại đội 120:** + 2 trung đội tại Trà Châu thượng.

+ 1 trung đội + 1 ĐKZ + 2 đại liên tại Đại Kiện có một cán bộ đại đội, trong đó có 1 đồng chí Đại đội trưởng.

- **Đại đội 9:** + 2 trung đội tại Tri Truật trung (1b tại Rú, 1b ngoài làng).

+ 1 trung đội + 1 ĐKZ + 2 Đại liên cùng toàn Ban chỉ huy Đại đội tại Tri Truật thượng.

+ 3 khẩu cối 82 ly đặt tại núi Bô.

- Chỉ huy sở ở giữa Đại đội 117 và 2 trung đội thuộc Đại đội 120 gần chùa.

- Ngoài ra các đại đội địa phương Thanh Liêm bố trí tại Thông núi phía nam và núi đông đỉnh 136. Đơn vị lại có 1 bộ phận nhỏ bố trí tại cao điểm 116 để phân tán đánh du kích.

III/ DIỄN BIẾN:

- 03 giờ được tin của huyện cho biết địch xác định sẽ về cần quét. Tiểu đoàn phân công đi liên lạc với địa phương và liên lạc cho các đơn vị chuẩn bị. 5 giờ địch bắt đầu hoạt động.

- *Cánh xe 1*: 27 chiếc từ Cối về Nội Thịnh - Cẩm Du - Lại thôn ra Tầng.

- *Cánh xe 2*: 26 chiếc từ Bình Lục qua Xưa thôn - Khách thôn (Phương Vỹ) về Truật, đi giữa núi Bô và Đại Kiện qua Trà Châu qua Lại thôn ra Tầng.

- *Bộ binh địch (Cánh chính)*: Theo cơ giới đổ bộ vào đỉnh 100 (Cẩm Du) GM4 theo dọc núi tiến xuống phía Nam. Cánh này phần nhiều là lính Âu phi.

- *Cánh phụ*: 15 giờ mới thấy xuất hiện tại Khách thôn (Phương Vỹ) theo đường xuống Tri Truật (Hạ Khu) cánh này nguy binh GM31.

* **Cánh xe cóc thứ 2:**

- 07 giờ 30 mới xuất hiện tại Phương Vỹ, đoàn 1 có 7 chiếc chạy từ núi Bô về Trà Châu.

- Đoàn thứ 2: gồm 5 chiếc theo đoàn trước vòng sát vào Đại Kiện.

- Đoàn thứ 3: gồm 3 chiếc ở đông và tây nam Đại Kiện.

- Đoàn thứ 4: 4 chiếc. 2 chiếc lớn dừng ở phía bắc Đại Kiện; 2 chiếc khác vòng sát Đại Kiện dừng lại phía tây.

+ **8 giờ địch nổ súng trước**, 2 chiếc lớn phía bắc bắn vào làng Trà Châu núi. 2 chiếc khác bắn vào làng Đại Kiện đông

thời Ca nông nã mạnh vào Trà Châu núi (*chờ 2 trung đội và Đại Kiện*).

+ 2 chiếc khác dừng lại giữa đồng Đại Kiện, đổ bộ vào 2 tiểu đội bọn này bị đánh bật ra.

+ Một số anh em 2 trung đội thuộc Đại đội 120 đề nghị đại đội cho đánh ra phối hợp với đơn vị bạn. Đại đội trả lời: chưa có lệnh của tiểu đoàn, bình tĩnh đợi địch đến thật gần mới đánh.

+ **10 giờ phi cơ địch oanh tạc mạnh, ném bom trúng Chỉ huy sở tiểu đoàn bị thương vong hết.** Địch tiếp thêm 4 xe nữa có 2 xe thúc bọn này tiến vào và 2 xe lớn đổ thêm quân nữa về phía bắc Đại Kiện.

- Tiếng loa ở làng Đại Kiện vọng ra: A lô! Trung đội 26 chiến đấu anh dũng quyết giữ truyền thống đơn vị. Lúc đó địch đã vào được làng và sau đó 15 phút thì tiếng súng tắt hẳn (*12 giờ*) Toàn bộ bộ phận bố trí ở Đại Kiện đã hy sinh.

- Địch xuất hiện ở cao điểm 117 pháo địch nã mạnh và địch từ trên núi bắn xuống.

- Giải quyết xong Đại Kiện địch tập trung 7 xe bắn mạnh vào Trà Châu núi, đồng thời địch trên núi bắn xuống, một số bị thương vong trong đó có Chính trị viên hy sinh và Đại đội phó bị thương. Cán bộ Trung đội hỏi Đại đội cách giải quyết, Đại đội trả lời: Củng cố lại thành 1 trung đội đánh lên phía Đại đội 117 để phối hợp với trung đội này. Lên đến gần chỉ huy sở (*15 giờ*) thì xe địch ở ngoài bắn mạnh và đổ bộ vào 2 tiểu đội ở đồi con trước mặt Chỉ huy sở, chúng tiến vào đó nhưng bị một số anh em liên lạc ở đó đánh bật ra.

** Phía Đại đội 9 tại Tri Truật:*

- 10 giờ đại đội quan sát báo cáo cho tiểu đoàn biết địch xuất hiện ở đỉnh 136. Tiểu đoàn cho một cán bộ Tác huấn mang lệnh đi cho Đại đội 9, cho 1 trung đội tiến lên đồi chặn địch lại. Đến 14 giờ cán bộ này vừa ra khỏi thì địch ném bom ở Chỉ huy sở.

- Địch sau khi bị bộ đội địa phương đánh thì tránh đỉnh đánh tạt về sườn phía đông núi xuống phạm vi Đại đội 9. 2 tiểu đội của Trung đội 2 đóng sát đồi vận động lên thì địch vừa xuống đến nơi, trung đội này đánh mạnh, xung phong đánh từ dưới lên đồi diệt một số địch, trung liên bắn đuổi theo và xung lực truy chúng một quãng xa chạy về cao điểm 136.

- Trong lúc trung đội 2 vận động đánh địch, trung đội 1 đóng ở làng phía đông Rú vận động theo đường lên phía bắc đỉnh, đánh tạt sườn bao vây chia cắt địch, phối hợp với trung đội 2 (*tuy không có lệnh của đại đội*) nhưng ra nửa chừng thì bị Ca nông địch bắn chặn không lên được, phải trở về vị trí cũ.

- 10 giờ, lúc xe địch tiến lên phía đông Tri Truật, anh em đề nghị cho ra đánh nhưng đại đội bảo chờ địch vào sát sẽ đánh.

- 11 giờ lúc xe địch bao vây Đại Kiện, anh em đề nghị cho đánh phối hợp nhưng đại đội không đồng ý.

- 15 giờ, một bộ phận địch theo xe từ Khách thôn tiến xuống hạ khu Tri Truật, 8 xe đậu phía đông Tri Truật thượng bắn vào, cán bộ đại đội bị thương vong.

- Trước khi địch vào Tri Truật hạ, Trung đội trưởng Trung đội 1 cho 1 tiểu đội và một tổ trung liên qua chặn địch không cho vào làng. Đồng chí Trung đội trưởng đi tìm được 2 người vì tiểu đội đóng lẻ, bố trí đánh địch thì phải phân tán đi tìm chỗ trú tránh Ca nông. Địch vào làng (*còn tổ trung liên thì giấu súng, thủ tiêu dấu tranh*). Đồng chí Trung đội trưởng và 2 chiến sỹ đánh nhau với chúng rồi rút về địa điểm bố trí của mình.

- 3 xe địch đậu phía đông khu Tri Truật bắn vào trong khu và bộ binh từ hạ khu tiến sang. 2 khẩu trung liên ở đây phát hoả mạnh, đồng thời 2 đại liên ở Tri Truật thượng bắn vào phối hợp, địch chết khá nhiều không vào làng được thì rút lui.

*** Phía Đại đội 117:**

- Gần 12 giờ, nghĩa là khi Đại đội 9 đã đánh lui địch về điểm cao 136 rồi trở về thì địch lại xuống, không đi rìa núi mà đi từ đỉnh núi xuống, chúng bắn trung liên vào khu vực của Đại đội 117. Trung đội trưởng 13 báo cáo, đồng thời cho vận động lên núi đánh địch. Thấy báo có địch xuất hiện, Trung đội trưởng cho tập trung cối 60 bắn lên núi. Khi nghe Trung đội 13 đã vận động liền cho Trung đội 14 và Trung đội 15 cùng vận động luôn.

- Lúc Tiểu đội 1 Trung đội 13 lên đến nơi thì toàn Trung đội 14 và 1 Tiểu đội Trung đội 15 và 2 trung liên cùng lên đến nơi; Tiểu đội 1 Trung đội 15 phối hợp tác chiến với Trung đội 14 trong khi 2 trung liên của Trung đội 15 phát hoả cắt địch ra đuổi chúng chạy về đỉnh 136 tiêu diệt một

số. Trung đội 14 cùng Đại đội trưởng rút về phía rìa núi đông bắc đỉnh 75.

- Trung đội 13: Một tổ cùng với Trung đội trưởng, Chính trị viên bám sát công sự phía dưới, dùng súng trường tiểu liên diệt bọn địch muốn tiến lên; đồng chí Chính trị viên đưa một tổ trung liên tiến lên đồi, kiểm soát cho đến tối. Từ lúc đánh cho đến tối, địch vẫn ở các cao điểm từ đỉnh 117 trở lên phía Bắc.

* **Phía chợ Chiến:** 3 khẩu Cối 82 của ta tại núi Bô, lúc địch xuất hiện ở cao điểm 117 thì bắn tới và bắn ra 2 bên.

* **Đại đội địa phương:** Đánh địch đầu tiên, lúc chúng ở đỉnh 136 tiến xuống, diệt 1 số địch rồi rút về Khách thôn (Phương Vĩ). 1 tiểu đội của đại đội truy kích địch đến giữa đồng, diệt 20 tên, thu 1 số vũ khí.

* **Phối hợp của Trung đoàn 48:** Lúc ở điểm cao trở về đến Đường xuyên thì điện thoại bị đứt (8 giờ). Đến 11 giờ nghe tiếng súng dữ dội và được nghe báo cáo có địch ở đồi, nhưng chưa vào làng được thì trung đoàn dự đoán ta đã đánh nhau nên lệnh cho 2 tiểu đoàn khá của trung đoàn, mỗi tiểu đoàn 2 khẩu Đại liên, 2 Cối 82 ly lên phối hợp trợ chiến. Tiểu đoàn thứ nhất lên đến Đại Vương thì đã hơn 12 giờ; Tiểu đoàn thứ 2 quá 13 giờ, cả 2 bộ phận phát hoả vào các xe địch, xe địch lui qua tâm đạn thì các bộ phận này cũng trở về.

* **Địch:** Sau khi bị Đại đội 9 đánh chết 1 số đông lúc 15 giờ thì 15 giờ 30 cánh xe địch và cánh nguy binh theo hướng đó về Phương Vĩ. Bộ binh địch ở trên đồi (*Cánh chính*) đến 18 giờ 30 mới lẻ tẻ rút lên đỉnh 136 về Phương Vĩ và tối đó đóng lại đó.

IV/ KẾT QUẢ:

- **Địch:** Chết và bị thương hơn 300 tên, cháy 4 xe cóc, bị thương 1 Đakôta.

- **Ta:** Hy sinh và mất tích 175 người (1 Tiểu đoàn trưởng, 1 Chính trị viên phó tiểu đoàn, 2 Đại đội trưởng, 2 Chính trị viên đại đội, 2 Chính trị viên phó đại đội, 4 Trung đội trưởng, 11 Trung đội phó; 19 Tiểu đội trưởng, 29 Tiểu đội phó, 98 chiến sỹ, 2 quân y sỹ, 4 y tá).

+Bị thương: 108 người (1 Chính trị viên tiểu đoàn, 1 Tiểu đoàn phó, 1 Đại đội phó, 1 Trung đội trưởng, 1 Trung đội phó, 12 Tiểu đội trưởng, 20 Tiểu đội phó, 1 cứu thương, 70 chiến sỹ) có 5 trọng thương, 24 trung thương.

+Vũ khí: Mất 1 Cối 60 mm, 2 Đại liên, 6 Trung liên, 4 Tiểu liên, 64 súng trường, 1 súng lục, 76 can bọc.

V/ ƯU KHUYẾT ĐIỂM:

1. Ưu điểm: Chiến sỹ và 1 số cán bộ cấp dưới đã có nhiều ưu điểm:

- Bộ đội chiến đấu dũng cảm, chiến đấu đến phút cuối cùng, biểu lộ tinh thần tích cực tiến công tiêu diệt địch, như Trung đội 26, Đại đội 120 tại Đại Kiện; Trung đội 14, Đại đội 117; Tiểu đội 1, Trung đội 13 và 15, đặc biệt là tinh thần chiến đấu của chiến sỹ trong những phút gay go ác liệt nhất như xe địch từ ngoài làng bắn vào, trên đồi bắn xuống như mưa, vẫn dũng cảm tiến, vượt lên, đánh bật địch khỏi các cao điểm.

- Tinh thần tương trợ phối hợp chặt chẽ: anh, em các Trung đội 25, 27 hay Đại đội 9 khi thấy Trung đội 26, Đại

đội 120 bị đánh uy hiếp mạnh, mấy lần đề nghị với Đại đội phối hợp với Trung đội 26 ở Đại Kiện, hoặc sự tự động phối hợp của Trung đội 1 ở Tri Truật thượng đã vận động phối hợp với Trung đội 2, Đại liên ở Tri Truật thượng tự phối hợp với Trung đội 2, tiêu diệt địch ở Tri Truật hạ. Chiến sỹ tự động ghép chặt tổ chức và tự động chiến đấu.

- Chiến sỹ và cán bộ cấp dưới có nhiều sáng kiến, cơ động và xử trí linh hoạt các tình huống như: Tiểu đội 1, Trung đội 13 tự động đánh địch khi chưa có lệnh: 1 tổ của Tiểu đội này bám sát công sự ở dưới, chặn đứng địch không cho chúng xuống, hay sự phối hợp hoà lực của Trung đội 15 với Trung đội 14 ở đối, với Đại đội 9 đóng ở Tri Truật.

- Kỹ thuật tiến bộ: Đã áp dụng được các kỹ thuật đã học tập trong chính huấn quân sự có kết quả như kỹ thuật xạ kích súng trường, trung đại liên, (*có dlc Hiên Đại đội 117 trong 1 chóc đã bắn gục 6-7 tên địch*), trung liên phối hợp tiêu diệt hàng tiểu đội địch 1 lúc.

2. Về khuyết điểm:

- Tiêu diệt hoà lực, bồi dưỡng lực lượng ta thì ta không làm được. Tuy ta có tiêu diệt được sinh lực địch nhưng bản thân cũng bị tiêu hao, cho nên ta không thực hiện được đánh liên tục, đánh dẻo dai và sau trận này bản thân tiểu đoàn cũng có yếu đi và ảnh hưởng đến chiến đấu của trung đoàn.

- Về phương châm đánh nhỏ ăn chắc ta cũng không nắm vững, dùng toàn lực lượng của ta để đánh với 1 cánh quân

mạnh của địch và nằm vào trong thế bao vây của nó. Cho nên trận này là 1 trận bị động chống càn và khi tác chiến thì lại tung bộ phận nhỏ của ta rời rạc chiến đấu, nên không đánh ngã ngay được địch, mà chỉ đẩy địch lui, nên ta lại bị tiêu hao.

NHẬN XÉT CHUNG:

- Trong trận này là cũng đã có nhiều thắng lợi.

- Ta bị động chống càn, ta bị động hoàn toàn, địch ở cao, ta ở thấp, địch phát giác ta trước, ta bị địch bao vây nhưng ta chuyển qua tiêu diệt 1 bộ phận sinh lực địch, đánh lui được chúng đồng thời cắt địch ra, nếu khá ra thì còn tiêu diệt nhiều địch hơn nữa.

- Ta đã phá được thế trận càn của địch, giải vây cho Tăng, địch dùng 1 lực lượng lớn để càn quét và giải vây nhưng đã bị đánh lui.

- Ảnh hưởng khá nhiều trong nhân dân, vì trận này ta làm cho địch không bắt được nhân dân, không phá hoại được mùa màng.

- Bộ đội chiến đấu dũng cảm, giữ vững được truyền thống của đơn vị, qua trận chiến đấu này đã tìm thấy được nhiều chiến sỹ và cán bộ suất sắc; khả năng chiến đấu của đơn vị rất dồi dào.

Ngày 3 tháng 6 năm 1954

NGƯỜI TRÍCH HỒ SƠ
Thượng tá: Phạm Quán Thủy
Phó trưởng phòng
Quốc phòng - An ninh
Báo quân đội nhân dân

KT. BAN CHỈ HUY
TRUNG ĐOÀN 95
Q. Trung đoàn trưởng
Triệu Huy Hùng

DANH SÁCH CÁN BỘ
TIỂU ĐOÀN 884, TRUNG ĐOÀN 48, ĐẠI ĐOÀN 320
ĐẦU NĂM 1954

*(Theo cung cấp của Thiếu tướng Bùi Huy Bổng,
nguyên Phó Tư lệnh Binh đoàn 678/BQP,
nguyên Chính trị viên Tiểu đoàn 884, Trung đoàn 48,
Đại đoàn 320)*

- | | |
|------------------------------------|---------------------------------------|
| 1- Đồng chí Vương Quang Đạt | - Tiểu đoàn trưởng |
| 2- Đồng chí Hà Văn Vệ | - Tiểu đoàn phó |
| 3- Đồng chí Đoá | - Tiểu đoàn phó |
| 4- Đồng chí Bùi Huy Bổng | - Chính trị viên tiểu đoàn |
| 5- Đồng chí Lê Khay | - Chính trị viên phó tiểu đoàn |
| 6- Đồng chí Bùi Lương | - Đại đội trưởng 761 |
| 7- Đồng chí Phạm Nguyệt | - Đại đội trưởng 88
(Đại đội pháo) |
| 8- Đồng chí Chát | - Đại đội trưởng 749 |
| 9- Đồng chí Lê Đắc Thắng | - Đại đội trưởng 737 |

MỤC LỤC

Trang

LỜI MỞ ĐẦU

3

PHẦN MỘT

CÁC BÀI PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ

PHÁT BIỂU CHỈ ĐẠO CỦA ĐỒNG CHÍ ĐINH VĂN CƯỜNG

Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HDND tỉnh Hà Nam

11

PHÁT BIỂU KHAI MẠC HỘI NGHỊ CỦA ĐỒNG CHÍ TRINH VĂN THỰC

Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện Thanh Liêm

19

PHÁT BIỂU CỦA THIẾU TƯỚNG LÊ PHÚC NGUYÊN

Tổng Biên tập Báo Quân đội Nhân dân

27

PHÁT BIỂU CỦA THIẾU TƯỚNG TRIỆU HUY HÙNG

Nguyên Cục trưởng Cục Quân lực/BITM, nguyên quyền Trung đoàn trưởng Trung đoàn 95, Đại đoàn 325 năm 1954

33

PHÁT BIỂU CỦA THIẾU TƯỚNG NGÔ HUY PHÁT

Nguyên Cục trưởng Cục KHCN-BQP, nguyên Trưởng Tiểu ban Tác huấn Trung đoàn 48, Đại đoàn 320 năm 1954

39

PHÁT BIỂU CỦA THIẾU TƯỚNG BÙI HUY BỔNG

Nguyên Phó Tư lệnh Binh đoàn 678/BQP, nguyên Chính trị viên Tiểu đoàn 884, Trung đoàn 48, Đại đoàn 320 năm 1954

49

PHÁT BIỂU CỦA ĐẠI TÁ HÀN THUY VŨ

Nguyên Nhà báo Quân đội Nhân dân, nguyên cán bộ Tiểu ban Tuyên huấn Trung đoàn 48, Đại đoàn 320 năm 1954

57

157

PHÁT BIỂU CỦA ÔNG TRẦN VĂN KHOẢN

Nguyên Trung đội trưởng du kích xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm năm 1954 63

PHÁT BIỂU CỦA ÔNG BÙI XUÂN MIỀNG

Nguyên du kích xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm năm 1954 71

PHÁT BIỂU CỦA ÔNG BÙI NGỌC SÁCH

Nguyên du kích xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm năm 1954 75

PHÁT BIỂU CỦA ĐẠI TÁ NGUYỄN QUỐC HÀ

Bi thư Đảng ủy, Chính ủy Sư đoàn 325, Quân đoàn 2 81

PHÁT BIỂU CỦA BÀ ĐOÀN THỊ LÝ

Em gái liệt sĩ Đoàn Công Kỹ nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 227, Trung đoàn 95, Đại đoàn 325 91

BẾ MẠC HỘI NGHỊ CỦA ĐỒNG CHÍ TRỊNH VĂN THỰC

Tỉnh ủy viên, Bi thư Huyện ủy, Bi thư Đảng ủy Quân sự huyện Thanh Liêm 97

PHẦN HAI

**TRÍCH LƯỢC MỘT SỐ BÀI VIẾT VỀ TRẬN
CHIẾN ĐẤU CHỐNG CÀN NGÀY 21/5/1954**

BÁO QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN 107

TẠP CHÍ LỊCH SỬ QUÂN SỰ VIỆT NAM 135

“Trích yếu văn kiện” 145

BÁO CÁO

*Trận chống càn quét ngày 21/5/1954 tại núi Khe Non của
Tiểu đoàn 227 Trung đoàn 95, Đại đoàn 325
(Số 885 TM/1 ngày 3/6/1954)*

TÀI LIỆU GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG CÁCH MẠNG QUÊ HƯƠNG THANH LIÊM

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRỊNH VĂN THỰC

*Tỉnh uỷ viên, Bí thư Huyện uỷ
Bí thư Đảng uỷ Quân sự huyện*

Biên tập:

Thượng tá NGUYỄN VĂN LÝ

*Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ
Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện*

Thượng tá NGUYỄN VĂN ĐÚNG

*Phó Bí thư Đảng uỷ Quân sự huyện
Chính trị viên Ban CHQS huyện*

Trung tá TRẦN VĂN NAM

Chính trị viên phó kiêm CNCT Ban CHQS huyện

Ảnh: Phóng viên Báo QĐND

Cán bộ Ban CHQS huyện Thanh Liêm

*Ảnh bìa 1: Toàn cảnh núi Chùa xã Thanh Tâm, huyện Thanh
Liêm, tỉnh Hà Nam.*

Ảnh: Trần Nam